

Bản án số: 110/2019/HS-ST
Ngày 27/11/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LÀO CAI - TỈNH LÀO CAI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Vân.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phạm Huy Cảm;
2. Ông Lục Văn Văn.

Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Minh Trang - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 11 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai (Đường B2, phường Bắc Cường, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai) xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 113/2019/TLST- HS ngày 13 tháng 11 năm 2019 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 121/QĐXXST- HS ngày 15 tháng 11 năm 2019 đối với Bị cáo:

Đặng Trần G; tên gọi khác: không; Giới tính: Nam; Sinh ngày: 29/10/1978 tại Thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: tự do; Trình độ văn hoá: 12/12.

Hộ khẩu thường trú: Tổ 49, phường Á , thị xã Ph , tỉnh Ph .

Chỗ ở: Tổ 18, phường D , thành phố L , tỉnh L .

Tiền án: Có 01 tiền án: theo Bản án số 14/2018/HS-ST ngày 12/6/2018 của Tòa án nhân dân huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái tuyên phạt Đặng Trần G 10 tháng tù về tội trộm cắp tài sản, đến ngày 06/01/2019, chấp hành xong hình phạt tù về địa phương sinh sống, đến nay chưa được xóa án tích;

Tiền sự: không;

Về nhân thân: Năm 2003 và 2006 bị cáo đã bị xử lý hành chính về hành vi sử dụng chất ma túy. Năm 2008 bị Tòa án nhân dân thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ xử phạt 07 năm 03 tháng tù về tội cướp tài sản, đến nay đã được xóa án tích.

Con ông: Đặng Trần Dụ; con bà: Phạm Thị Diễm.

Vợ: Lê Thị Hương; bị cáo chưa có con.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/9/2019. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Lào Cai. (Có mặt).

Người chứng kiến: Ông Bùi Văn Thiện, sinh năm 1958, HKTT: Tổ 27, phường Kim Tân thành phố Lào Cai “Vắng mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 12 giờ 15 phút ngày 17/9/2019, tổ công tác Công an thành phố Lào Cai làm nhiệm vụ tại khu vực tổ 2, phường Kim Tân, thành phố Lào Cai phát hiện 01 nam giới đang dừng đỗ xe đạp điện ở ven đường Hàm Nghi có biểu hiện nghi vấn hoạt động phạm tội ma túy. Qua kiểm tra phát hiện Đặng Trần G đang tàng trữ trái phép 05 gói giấy bạc màu trắng, mở kiểm tra bên trong đều chứa chất bột khô, màu trắng, vón cục (Giáp tự giác khai nhận là Heroine, mục đích cất giấu là để sử dụng cho bản thân). Tổ Công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và niêm phong vật chứng theo quy định. Ngoài ra còn tạm giữ của Đặng Trần G 01 xe đạp điện nhãn hiệu NIJIA màu đỏ và 01 điện thoại nhãn hiệu Nokia màu đen, số IMEI: 355839099776728

Tại Kết luận giám định số 206/GĐMT ngày 19/9/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai kết luận: 0,34 gam chất bột khô, màu trắng, vón cục thu giữ trên người Đặng Trần G ngày 17/9/2019 gửi giám định là loại chất ma túy Heroine. Bản cáo trạng số:114/KSĐT ngày 11/11/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai truy tố bị cáo Đặng Trần G phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo Đặng Trần G khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như tóm tắt ở trên và xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai giữ quyền công tố tại phiên tòa luận tội và tranh luận: Tại phiên tòa bị cáo Đặng Trần G đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, vì vậy Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai giữ

nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo; đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Đặng Trần G phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 điều 51; điểm h khoản 1 điều 52 Bộ luật hình sự năm, xử phạt bị cáo từ 01 năm 03 tháng đến 1 năm 09 tháng tù.

Xử lý vật chứng, tính án phí và tuyên quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo Đặng Trần G :

Do nghiện ma túy nên khoảng 11 giờ 45 phút ngày 17/9/2019 Đặng Trần G đi xe đạp điện từ nhà đến thôn 1, xã Đồng Tuyển, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai, mua của 1 người phụ nữ không biết tên, tuổi 05 gói Heroine (Hêrôin) với giá 500.000đ(năm trăm nghìn đồng), cất giấu trong túi quần dài bên trái để mang về sử dụng, Sau đó thì bị kiểm tra và bắt giữ. Khối lượng Heroine thu giữ là 0,34 (không phải năm mươi bảy) gam. Vì vậy bị cáo bị Cơ quan điều tra Công an thành phố Lào Cai khởi tố và Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai truy tố tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

[3] Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, hiểu biết pháp luật, bị cáo biết rõ nhà nước ta nghiêm cấm mọi hành vi tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép các chất ma túy. Nhưng do nghiện ma túy, bị cáo đã thực hiện hành vi tàng trữ trái phép 0,34 gam Heroine (Hêrôin) để sử dụng. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm vào chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về ma túy, gây mất trật tự trị an ở địa phương, làm gia tăng các tệ nạn xã hội khác. Hành vi của bị cáo đã cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai truy tố bị cáo về hành vi và điều luật là đúng.

Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp nghiêm trọng, vì vậy phải xử phạt bị cáo thật nghiêm khắc trước pháp luật, phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân tốt, có ích cho xã hội, đồng thời lấy đó làm bài học cho công tác đấu tranh, phòng chống tội phạm.

Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có 01 tình tiết tăng nặng theo bản án số: 14/2018/HS-ST ngày 12/6/2018 của Tòa án nhân dân huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái tuyên phạt Đặng Trần G 10 tháng tù về tội trộm cắp tài sản, đến ngày 06/01/2019, chấp hành xong hình phạt tù về địa phương sinh sống, đến nay chưa được xóa án tích nên lần phạm tội này bị cáo bị coi là tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 điều 52 Bộ luật hình sự.

Về nhân thân: Năm 2003 và 2006 bị cáo đã bị xử lý hành chính về hành vi sử dụng chất ma túy; năm 2008 bị Tòa án nhân dân thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ xử phạt 07 năm 03 tháng tù về tội cướp tài sản mặc dù đã được xóa tiền sự và xóa án tích, nhưng năm 2018 bị cáo lại bị Tòa án nhân dân huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái tuyên phạt 10 tháng tù về tội trộm cắp tài sản và chưa được xóa án tích bị cáo lại tiếp tục phạm tội, điều đó thể hiện bị cáo có nhân thân xấu.

Sau khi bị bắt, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo có bố đẻ là ông Đặng Trần Dụ được Nhà nước tặng thưởng Huân chương chiến sĩ giải phóng. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự năm cần áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử xét thấy điều kiện hoàn cảnh kinh tế của bị cáo khó khăn, không có khả năng để thi hành án nên không áp dụng thêm hình phạt bổ sung là phạt tiền với đối bị cáo.

Đối với người phụ nữ bán cho Đặng Trần G 0,34 gam Heroine ngoài lời khai của bị cáo và không biết tên, tuổi, địa chỉ ở đâu nên quá trình điều tra đã không chứng minh làm rõ được

[4] Về vật chứng vụ án: Qua trình điều tra, Cơ quan điều tra thu giữ:

- 01 xe đạp điện nhãn hiệu NIJIA màu đỏ thu giữ của Đặng Trần G ngày 17/9/2019. Quá trình điều tra đã chứng minh, chiếc xe này là của chị Lê Thị Hương, vợ của bị cáo. Việc Đặng Trần G sử dụng chiếc xe này đi mua ma túy, chị Hương không biết. Vì vậy, ngày 06/11/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Lào Cai trả lại cho chị chiếc xe này là đúng quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

- 0,34 (không phải năm mươi bảy) gam Heroine (Hêrôin) đã trích mẫu giám định còn lại 0,26 gam Heroine còn lại sau trích mẫu giám định cùng toàn bộ

niêm phong cũ được tái niêm phong. Xét thấy đây thuộc danh mục các chất Nhà nước cấm lưu hành và vật chứng không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy theo điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự là phù hợp.

01 điện thoại nhãn hiệu Nokia màu đen, số IMEI: 355839099776728 thu giữ khi bắt quả tang Đặng Trần G ngày 17/9/2019 không liên quan đến vụ án nhưng bị cáo còn phải thi hành tiền án phí nên tạm giữ để đảm bảo cho việc thi hành án.

[5] Do bị cáo bị kết án nên bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51; điểm h khoản 1 điều 52 Bộ luật hình sự:

- Tuyên bố bị cáo Đặng Trần G phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.
- Xử phạt bị cáo Đặng Trần G 18 (mười tám) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 17/9/2019.

Về vật chứng: Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 0,26 (không phẩy hai mươi lăm) gam Heroine (Hêrôin) được niêm phong bằng bì thư in sẵn của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai. Trên một mặt của bì niêm phong có ghi “Vật chứng còn lại sau trích mẫu giám định thu trong vụ Đặng Trần G có hành vi phạm tội về ma túy. Phát hiện, thu giữ ngày 17/9/2019 tại đường Hàm Nghi, tổ 2, phường Kim Tân, thành phố Lào Cai. Theo biên bản bàn giao vật chứng ngày 18/11/2019 giữa Công an thành phố Lào Cai và Chi cục thi hành án thành phố Lào Cai.

Tạm giữ để đảm bảo cho việc thi hành án của bị cáo 01 điện thoại nhãn hiệu Nokia màu đen, số IMEI: 355839099776728

Về án phí: Áp dụng khoản 2 điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội buộc bị cáo Đặng Trần G phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Đặng Trần G được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có

quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND TP 2;
- Công an TP 3;
- Sở tư pháp;
- Bị cáo;
- T.H.A 2;
- Lưu

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

Nguyễn Thị Thanh Vân